

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 3 - SƠN LA

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 05/2025/DS-ST
Ngày 18 - 8 - 2025
V/v Tranh chấp hợp đồng tín dụng,
Hợp đồng thế chấp tài sản

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N
TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 - SƠN LA

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lô Văn Long

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Thành Vân và ông Hà Văn Cường

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Lý Thị Thùy Linh - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 3 - Sơn La.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Sơn La tham gia phiên tòa:** Ông Trần Thanh Quân - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 8 năm 2025 tại Trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 3 - Sơn La, xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 28/2025/TLST-DS ngày 15 tháng 4 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 06/2025/QĐXXST-DS ngày 23 tháng 6 năm 2025; Quyết định hoãn phiên tòa số 01/QĐST-DS ngày 08/7/2025; Quyết định hoãn phiên tòa số 11/QĐST-DS ngày 01/8/2025, giữa:

- **Nguyên đơn:** Ngân hàng thương mại cổ phần Quốc tế Việt N (VIB).

Địa chỉ: Tầng 1, 2 Tòa nhà Salling - số 111A Pasteur, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh (Nay là Tầng 1, 2 Tòa nhà Salling - số 111A Pasteur, phường Sài Gòn, thành phố Hồ Chí Minh).

Người đại diện theo pháp luật: Ông Hàn Ngọc V - Chức vụ: Tổng Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Hoàng Đình H. Chức vụ: Giám đốc thu hồi Nợ trực tiếp và xử lý Nợ vùng.

Người đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng:

Ông Hoàng Tuấn Kh - Chức vụ: Cán bộ Ngân hàng thương mại cổ phần Quốc tế Việt N.

Địa chỉ: Tầng 4, tòa nhà Coninco, số 4 Tôn Thất Tùng, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội (Nay là Tầng 4, tòa nhà Coninco, số 4 Tôn Thất Tùng, phường Kim Liên, thành phố Hà Nội), có mặt.

- **Bị đơn:** Ông Lò Văn L, sinh năm 1982 và bà Lường Thị D, sinh năm 1990

Địa chỉ: Bản Nang Cầu, xã Nà Nghịu, huyện Sông Mã, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La (Nay là Tổ dân phố 8, xã Sông Mã, tỉnh Sơn La), vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Trong đơn khởi kiện và quá trình tố tụng tại Tòa án người đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng của nguyên đơn ông Hoàng Tuấn Khải trình bày:

1. Quá trình ký kết HĐTD và HĐTC:

Ngân hàng TMCP Quốc Tế Việt N (VIB) - Chi nhánh Mỹ Đình cấp tín dụng cho ông Lò Văn L và bà Lường Thị D, chi tiết như sau:

- Hợp đồng tín dụng số 2591548.21 ngày 13/12/2021 ;
 - Hợp đồng thế chấp phương tiện vận tải số 1360518.21 ngày 13/12/2021;
 - Số tiền vay: 450.000.000 đồng (Bằng chữ: Bốn trăm năm mươi triệu đồng);
 - Mục đích vay vốn: Mua xe ô tô
 - Thời hạn vay: 72 tháng từ ngày 14/12/2021 đến ngày 13/12/2027;
 - Lãi suất vay: Lãi suất tại thời điểm giải ngân: 9,1%/năm. Lãi suất này là lãi suất ưu đãi (so với lãi suất thông thường là lãi suất theo cơ sở theo sản phẩm trong kỳ + biên độ 3,5%/năm) và chỉ được áp dụng trong 12 tháng đầu tiên kể từ ngày giải ngân khoản vay. Hết thời hạn ưu đãi nói trên, lãi suất sẽ được điều chỉnh lại 3 tháng một lần bằng lãi suất cơ sở cộng biên độ 4,1%/năm;
 - Trả nợ gốc: Vào ngày 10 hàng tháng. Kỳ trả đầu tiên vào ngày 10/01/2022, mỗi kỳ trả 6.250.000 đồng.
- Số còn lại trả vào cuối kỳ;
- Trả nợ lãi: Vào ngày 10 hàng tháng;
 - Tài sản thế chấp: 01 xe ô tô nhãn hiệu: DOTHANH, số loại: IZ650, biển kiểm soát: 26H-005.04, Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 26004004 do Phòng cảnh sát giao thông Công an tỉnh Sơn La cấp ngày 10/12/2021 đứng tên ông Lò Văn L.

2. Quá trình thực hiện hợp đồng:

Ngày 13/12/2021, VIB đã giải ngân cho ông Lò Văn L và bà Lường Thị D với số tiền 450.000.000 đồng, theo Đơn đề nghị giải ngân kiêm Khế ước nhận nợ (KUNN) số 2591548(1).21 theo đúng yêu cầu của ông Lò Văn L và bà Lường Thị D và phù hợp với quy định tại HĐTD.

Trong thời gian thực hiện HĐTD, ông Lò Văn L và bà Lường Thị D đã nhiều lần vi phạm nghĩa vụ thanh toán. Đến thời điểm 21/01/2025, ông Lò Văn L và bà Lường Thị D chỉ trả được 197.500.000 đồng tiền gốc và tiền lãi là 116.361.391 đồng. Mặc dù VIB đã nhiều lần đôn đốc, tạo điều kiện trả nợ, nhưng ông Lò Văn L và bà Lường Thị D vẫn chây ỳ, không trả nợ. Khoản nợ

của ông Lò Văn L và bà Lương Thị D đã chuyển sang quá hạn từ ngày 10/07/2024.

Tạm tính đến ngày 21/01/2025, ông Lò Văn L và bà Lương Thị D còn nợ VIB với số tiền là 270.436.618 đồng, trong đó:

- Khoản vay 270.436.618 đồng;
- Nợ gốc 242.500.000 đồng;
- Nợ lãi 16.185.561 đồng;
- Lãi quá hạn: 11.751.057 đồng;

Do ông Lò Văn L và bà Lương Thị D vi phạm nghĩa vụ trả nợ, nên Ngân hàng TMCP Quốc Tế Việt N (VIB) khởi kiện yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La (Nay là Tòa án nhân dân khu vực 3 - Sơn La) giải quyết:

1. Buộc ông Lò Văn L và bà Lương Thị D trả ngay cho Ngân hàng TMCP Quốc Tế Việt N toàn bộ số tiền còn chưa thanh toán theo quy định tại HĐTD và HĐTC ("Khoản nợ"):

- Dư nợ theo hợp đồng tín dụng số 2591548.21 ngày 13/12/2021 tạm tính đến 21/01/2025 là 270.436.618 đồng, nợ gốc là: 242.500.000 đồng, nợ lãi là: 16.185.561 đồng, nợ lãi quá hạn là: 11.751.057 đồng.

- Ông Lò Văn L và bà Lương Thị D còn phải tiếp tục trả lãi trên số tiền nợ gốc, nợ lãi chậm trả theo mức lãi suất quy định tại hợp đồng tín dụng kể từ ngày 22/01/2025 cho đến khi thanh toán xong toàn bộ các khoản tiền phải trả VIB theo quy định tại HĐTD và HĐTC.

2. Kể từ ngày Bản án/ Quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật mà ông Lò Văn L và bà Lương Thị D không trả được toàn bộ khoản nợ thì VIB được tự mình và/hoặc có quyền đề nghị cơ quan thi hành án kê biên, phát mại toàn bộ tài sản thế chấp là Tài sản bảo đảm là 01 xe ô tô nhãn hiệu: DOTHANH, số loại: IZ650SE, biển kiểm soát: 26H-005.04, Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 26004004 do Phòng cảnh sát giao thông Công an tỉnh Sơn La cấp ngày 10/12/2021 đứng tên ông Lò Văn L ("TSTC") theo HĐTC.

3. Toàn bộ số tiền thu được từ việc xử lý tài sản thế chấp được dùng để thanh toán nghĩa vụ trả Khoản nợ của ông Lò Văn L và bà Lương Thị D với VIB. Trường hợp nếu số tiền thu được từ việc xử lý tài sản thế chấp không đủ để thanh toán hết Khoản nợ thì ông Lò Văn L và bà Lương Thị D vẫn phải có nghĩa vụ trả hết Khoản nợ còn lại cho VIB.

Đối với bị đơn ông Lò Văn L và bà Lương Thị D: Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến hành triệu tập ông Lò Văn L và bà Lương Thị D hợp lệ nhiều lần theo đúng quy định nhưng ông L, bà D không có mặt để giải quyết việc Ngân hàng TMCP Quốc Tế Việt N (VIB) khởi kiện tại Tòa án, do vậy Tòa án không ghi nhận được ý kiến của ông L và bà D về yêu cầu giải quyết thanh toán khoản vay tại Ngân hàng TMCP Quốc Tế Việt N (VIB) đối với ông L và bà D.

Tại phiên tòa:

Ông Hoàng Tuấn Kh - đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn tham gia tố tụng vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện. Đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết buộc bị đơn ông Lò Văn L và bà Lường Thị D phải thanh toán cho Ngân hàng TMCP Quốc Tế Việt N (VIB) tính đến ngày xét xử (ngày 18/8/2025) tổng số tiền là **302.498.032đ** (*Ba trăm linh hai triệu bốn trăm chín mươi tám nghìn không trăm ba mươi hai đồng*). Trong đó: Nợ gốc là: 242.500.000 đồng; Nợ lãi là: 16.185.561 đồng; Nợ lãi quá hạn là: 43.912.471 đồng.

Ý kiến của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa:

Về việc tuân theo pháp luật: Quá trình thụ lý, giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa, Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử, nguyên đơn, người đại diện của nguyên đơn đã chấp hành đúng trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Bị đơn chưa chấp hành đúng trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Tòa án đã tiến hành triệu tập hợp lệ và giao đầy đủ các văn bản tố tụng theo quy định, nhưng bị đơn không có mặt. Do đó, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn là đảm bảo theo quy định.

Về nội dung vụ án: Nguyên đơn Ngân hàng TMCP Quốc Tế Việt N (VIB) khởi kiện yêu cầu ông Lò Văn L và bà Lường Thị D phải trả cho nguyên đơn tính đến ngày xét xử (ngày 18/8/2025), số tiền là **302.498.032đ** (*Ba trăm linh hai triệu bốn trăm chín mươi tám nghìn không trăm ba mươi hai đồng*). Trong đó: Nợ gốc là: 242.500.000 đồng; Nợ lãi là: 16.185.561 đồng; Nợ lãi quá hạn là: 43.912.471 đồng.

Về hướng giải quyết vụ án:

- Căn cứ các Điều 317, 318, 320, 323, 351, 463 và 466 Bộ luật Dân sự 2015;

- Căn cứ các Điều 30, 35, 39, 147, 227, 228, 271, 273 Bộ luật Tố tụng dân sự, sửa đổi, bổ sung năm 2025;

- Luật các tổ chức tín dụng năm 2010;

- Nghị định 163/2006/NĐ-CP ngày 29/12/2006 của Chính phủ về giao dịch bảo đảm; nghị định số 11/2012/NĐ-CP ngày 22/02/2012 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 163.

- Luật Thi hành án dân sự;

- Điểm a khoản 1 Điều 13 Nghị quyết 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao.

- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Đề nghị hội đồng xét xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP Quốc Tế Việt N (VIB) đối với ông Lò Văn L và Lường Thị D.

Buộc ông Lò Văn L và Lường Thị D phải có trách nhiệm trả nợ cho Ngân hàng TMCP Quốc Tế Việt N (VIB) tính đến ngày xét xử (ngày 18/8/2025), số tiền là **302.498.032đ** (*Ba trăm linh hai triệu bốn trăm chín mươi tám nghìn không trăm ba mươi hai đồng*). Trong đó: Nợ gốc là: 242.500.000 đồng; Nợ lãi là: 16.185.561 đồng; Nợ lãi quá hạn là: 43.912.471 đồng.

Kể từ ngày 19/8/2025 ông Lò Văn L và bà Lường Thị D phải tiếp tục trả tiền lãi theo mức lãi suất thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng số: 2591548.21 ngày 13/12/2021 tương ứng với thời gian chậm trả cho đến khi trả xong toàn bộ khoản nợ.

2. Về án phí: Buộc ông Lò Văn L và bà Lường Thị D phải chịu theo quy định.

Nguyên đơn, người đại diện của nguyên đơn; bị đơn có quyền kháng cáo theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Vụ án theo đơn khởi kiện của Ngân hàng TMCP Quốc Tế Việt N (VIB) đối với ông Lò Văn L và bà Lường Thị D cư trú tại xã Sông Mã, tỉnh Sơn La yêu cầu phải thanh toán số tiền vay, nợ theo Hợp đồng tín dụng số: 2591548.21 ngày 13/12/2021. Xét đây là quan hệ tranh chấp hợp đồng tín dụng và thu hồi tài sản đảm bảo và được Tòa án nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La (Nay là Tòa án nhân dân khu vực 3 - Sơn La) thụ lý và giải quyết là theo đúng quy định tại khoản 1 Điều 30, điểm b khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng Dân sự, sửa đổi, bổ sung năm 2025.

Nguyên đơn - Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn đã chấp hành đúng theo quy định.

Đối với bị đơn: Quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã tiến hành triệu tập hợp lệ nhiều lần và trực tiếp lập biên bản niêm yết tại địa phương, cũng như giao trực tiếp Quyết định đưa vụ án ra xét xử nhưng bị đơn vẫn vắng mặt không có lý do. Từ nhận định trên Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn là phù hợp quy định pháp luật.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Về Hợp đồng tín dụng:

Nguyên đơn và bị đơn đã ký Hợp đồng tín dụng số: 2591548.21 ngày 13/12/2021. Nguyên đơn đã thực hiện giải ngân cho bị đơn theo đúng các nội dung trong hợp đồng, mục đích để cho bị đơn vay mua xe ô tô vận tải phục vụ mục đích kinh. Khoản vay này bị chuyển sang nợ quá hạn từ ngày 10/07/2024 vì bị đơn

không trả được nợ đến hạn với khoản vay của mình.

Xét, khi ký kết Hợp đồng này các bên đều tự nguyện và có đầy đủ tư cách pháp nhân, năng lực hành vi dân sự theo quy định của Bộ luật Dân sự, nội dung của hợp đồng không trái đạo đức xã hội, không vi phạm điều cấm của Luật nên các bên phải có nghĩa vụ thực hiện.

Theo các tài liệu do nguyên đơn cung cấp, quá trình giải quyết vụ án, xác định được tính đến ngày xét xử (ngày 18/8/2025), số tiền là **302.498.032đ** (*Ba trăm linh hai triệu bốn trăm chín mươi tám nghìn không trăm ba mươi hai đồng*). Trong đó: Nợ gốc là: 242.500.000 đồng; Nợ lãi là: 16.185.561 đồng; Nợ lãi quá hạn là: 43.912.471 đồng. Số tiền lãi do nguyên đơn đề nghị là phù hợp với cách tính lãi được hướng dẫn tại Nghị quyết số 01/2019/NQ – HĐTP ngày 10/11/2019 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về lãi, lãi suất, phạt vi phạm.

Xét, việc tính lãi của nguyên đơn không vi phạm quy định của pháp luật về tính lãi nên HĐXX không có căn cứ để tính lại lãi mà chấp nhận số tiền lãi như yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Vì vậy, buộc bị đơn ông Lò Văn L và bà Lương Thị D phải có nghĩa vụ trả nguyên đơn tổng số tiền cả gốc và lãi tính đến ngày xét xử (ngày 18/8/2025), số tiền là **302.498.032đ** (*Ba trăm linh hai triệu bốn trăm chín mươi tám nghìn không trăm ba mươi hai đồng*). Trong đó: Nợ gốc là: 242.500.000 đồng; Nợ lãi là: 16.185.561 đồng; Nợ lãi quá hạn là: 43.912.471 đồng và phải tiếp tục trả lãi từ ngày 19/8/2025 cho đến khi trả hết nợ theo mức lãi suất đã thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng số: 2591548.21 ngày 13/12/2021; Đơn đề nghị giải ngân kèm khế ước nhận nợ (KUNN) số: 2591548(1).21 ngày 13/12/2021 trên mức dư nợ gốc thực tế.

[2.2] Xét yêu cầu xử lý tài sản thế chấp để thu hồi nợ của nguyên đơn:

Để bảo đảm cho Hợp đồng tín dụng nêu trên ông Lò Văn L và bà Lương Thị D đã ký Hợp đồng thế chấp phương tiện vận tải số 1360518.21 ngày 13/12/2021 để thế chấp tài sản là: 01 xe ô tô nhãn hiệu: DOTHANH, số loại: IZ650SE, biển kiểm soát: 26H-005.04, Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 26004004 do Phòng cảnh sát giao thông Công an tỉnh Sơn La cấp ngày 10/12/2021 đứng tên ông Lò Văn L.

Xét thấy: Các chủ thể ký kết hợp đồng thế chấp có đầy đủ năng lực hành vi dân sự và tư cách pháp nhân, trên cơ sở tự nguyện, các điều khoản của hợp đồng không vi phạm điều cấm của Luật, không trái đạo đức xã hội, hợp đồng thế chấp phù hợp pháp luật về cả hình thức và nội dung. Yêu cầu xử lý tài sản thế chấp để thu hồi nợ của Ngân hàng TMCP Quốc Tế Việt N (VIB) là có cơ sở và đảm bảo theo đúng quy định của Bộ luật Dân sự và Nghị định số 63/2006/NĐ – CP ngày 29 tháng 12 năm 2006 về Giao dịch đảm bảo và Nghị định số 11/2012/NĐ – CP ngày 22/02/2012 của Chính phủ về sửa đổi bổ sung một số điều của nghị định số 63/2006/NĐ – CP ngày 29 tháng 12 năm 2006.

Như vậy, Hợp đồng thế chấp tài sản được ký kết giữa Ngân hàng TMCP Quốc Tế Việt N (VIB) với ông Lò Văn L và bà Lương Thị D là hợp pháp. Do đó yêu cầu xử lý tài sản đảm bảo của Ngân hàng TMCP Quốc Tế Việt N (VIB) là có căn cứ.

[3] Về án dân phí sơ thẩm có giá ngạch: Yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm, nguyên đơn được nhận lại tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 1 Điều 30, điểm b khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 227, 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, sửa đổi, bổ sung năm 2025;

Căn cứ vào các Điều 292, 293, 298, 317, 318, khoản 7 Điều 323, Điều 351, Điều 500; các Điều 357, 463, 466, 468 của Bộ luật Dân sự;

Căn cứ vào Điều 90, 91, 95, 98 của Luật các tổ chức tín dụng.

Căn cứ vào khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về yêu cầu khởi kiện: Chấp nhận toàn bộ nội dung đơn khởi kiện của Ngân hàng TMCP Quốc Tế Việt N (VIB) đối với ông Lò Văn L và bà Lương Thị D.

1.1. Buộc ông Lò Văn L và bà Lương Thị D phải thanh toán cho Ngân hàng TMCP Quốc Tế Việt N (VIB), tính đến ngày xét xử (ngày 18/8/2025), số tiền là **302.498.032đ** (*Ba trăm linh hai triệu bốn trăm chín mươi tám nghìn không trăm ba mươi hai đồng*). Trong đó: Nợ gốc là: 242.500.000 đồng; Nợ lãi là: 16.185.561 đồng; Nợ lãi quá hạn là: 43.912.471 đồng.

Buộc ông Lò Văn L và bà Lương Thị D còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi và tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng và Đơn đề nghị giải ngân kiêm khế ước nhận nợ kể từ ngày 19/8/2025 cho đến khi thanh toán xong khoản tiền nợ gốc. Mức lãi suất áp dụng được căn cứ vào thỏa thuận của các bên trong các giấy nhận nợ về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

1.2. Kể từ ngày Bản án của Tòa án có hiệu lực pháp luật mà ông Lò Văn L và bà Lương Thị D không trả được toàn bộ khoản nợ thì VIB được tự mình hoặc có quyền đề nghị cơ quan thi hành án kê biên, phát mại toàn bộ tài sản thế chấp là Tài sản bảo đảm là 01 xe ô tô nhãn hiệu: DOTHANH, số loại: IZ650SE, biển kiểm soát: 26H-005.04, Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 26004004 do

Phòng cảnh sát giao thông Công an tỉnh Sơn La cấp ngày 10/12/2021 đứng tên ông Lò Văn L ("TSTC") theo HĐTC.

Toàn bộ số tiền thu được từ việc xử lý tài sản thế chấp được dùng để thanh toán nghĩa vụ trả Khoản nợ của ông Lò Văn L và bà Lường Thị D với VIB. Trường hợp nếu số tiền thu được từ việc xử lý tài sản thế chấp không đủ để thanh toán hết Khoản nợ thì ông Lò Văn L và bà Lường Thị D vẫn phải có nghĩa vụ trả hết Khoản nợ còn lại cho VIB.

2. Về án phí:

- Ông Lò Văn L và bà Lường Thị D phải chịu án dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 15.120.000đ (*Mười lăm triệu một trăm hai mươi nghìn đồng*).

- Ngân hàng TMCP Quốc Tế Việt N (VIB) không phải chịu án phí sơ thẩm và được hoàn trả lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 6.700.000đ (*Sáu triệu bảy trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu số 0002474 ngày 15/4/2025 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La (Nay là Phòng thi hành án dân sự khu vực 3 - Sơn La).

Trường hợp Bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Về quyền kháng cáo: Đương sự có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 18/8/2025). Đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận tổng đạt bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết đúng quy định.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND khu vực 3 - Sơn La;
- TAND tỉnh Sơn La;
- Thi hành án dân sự tỉnh Sơn La;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**T.MHỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lô Văn Long